

Số: /KL-UBND

Việt Yên, ngày tháng năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra công tác mua sắm trang thiết bị hệ thống truyền thanh IP thông minh cho các đài cơ sở trên địa bàn huyện Việt Yên, giai đoạn năm 2020-2022

Thực hiện Quyết định số 2236/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Việt Yên về việc thanh tra công tác mua sắm trang thiết bị hệ thống truyền thanh IP thông minh cho các đài cơ sở trên địa bàn huyện Việt Yên, giai đoạn năm 2020-2022, từ ngày 17/5 /2022 đến ngày 30 / 6 /2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại phòng Văn hóa và Thông tin huyện và làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 102/BC-ĐTTr ngày 15 tháng 7 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chủ tịch UBND huyện kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Về chức năng nhiệm vụ, cơ cấu bộ máy tổ chức

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Việt Yên là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, quảng cáo; báo chí, xuất bản, in và phát hành, phát thanh, thông tin điện tử, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại, bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, chuyển đổi số; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định chi tiết tại Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện.

Về cơ cấu bộ máy tổ chức: Cơ cấu tổ chức của phòng Văn hóa và Thông tin huyện được quy định tại Quyết định số 1765/QĐ-UBND ngày 21/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức huyện Việt Yên, theo quy định gồm 04 vị trí, 05 công chức. Tính đến thời điểm hiện tại, phòng Văn hóa và Thông tin đang có 04 công chức, thiếu 01 biên chế do chưa kiện toàn chức danh Trưởng phòng.

2. Việc thực hiện dự án: Mua sắm trang thiết bị hệ thống truyền thanh IP thông minh cho các đài cơ sở trên địa bàn huyện Việt Yên (sau đây gọi tắt là Dự án)

Thực hiện Kế hoạch số 3860/KH-UBND ngày 30/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Phòng Văn hóa và Thông tin đã báo cáo UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án, tiến hành các quy trình theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đấu

thầu và các pháp luật có liên quan để tổ chức thực hiện dự án trong năm 2021. Tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt tại Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 là 10.084.724.000 đồng; Dự án đã được hoàn thành và được phê duyệt Quyết toán tại Quyết định số 14549/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 với tổng giá trị quyết toán là 10.037.361.000 đồng.

Đến thời điểm hiện nay, các tài sản được đầu tư từ dự án đã được bàn giao cho UBND các xã, thị trấn, Trung tâm văn hóa-Thông tin và Thể thao huyện. Qua kiểm tra đa số các thiết bị hoạt động ổn định, phát huy tốt giá trị sau khi đầu tư đặc biệt trong việc tuyên truyền các chính sách, chỉ đạo về tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện năm 2021.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Về công tác chuẩn bị đầu tư

Qua kiểm tra các hồ sơ được cung cấp, Chủ đầu tư đã nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về Đầu tư công, thẩm định giá tài sản. Dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư làm căn cứ để Chủ đầu tư trình thẩm định giá, phê duyệt dự án theo quy định..., cụ thể như sau:

- Dự án được UBND huyện phê duyệt Chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 27/11/2020, tổng mức đầu tư: 10.112.000.000 đồng.

- Dự án được hội đồng thẩm định giá (do Sở Tài chính thành lập) thẩm định giá các trang thiết bị và ban hành Kết luận về kết quả thẩm định giá số 03/KL-HĐTĐG ngày 04/2/2021.

- Dự án được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 25/02/2021, tổng mức đầu tư 10.084.724.000 đồng.

Tuy nhiên, qua kiểm tra công tác chuẩn bị đầu tư của dự án còn một số tồn tại sau:

- Tại Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện về giao kế hoạch đầu tư công năm 2021 (đợt 1) nguồn ngân sách địa phương và ngân sách tỉnh hỗ trợ, Dự án đã phân bổ số vốn: 6.000 triệu đồng để tổ chức thực hiện dự án, tuy nhiên tại thời điểm này Dự án chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, do vậy chưa đáp ứng điều kiện bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Quy mô đầu tư được phê duyệt Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của Chủ tịch UBND huyện với số lượng mua sắm, lắp đặt là 65 bộ thiết bị trung tâm, 390 cụm loa. Vượt quy mô đầu tư được phê duyệt tại chủ trương đầu tư (Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND huyện trong đó quy mô dự án thực hiện đầu tư 62 bộ thiết bị trung tâm, 227 cụm loa) mà chưa tiến hành thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Dự án thuộc nhóm dự án đầu tư không có cấu phần xây dựng, việc lập, thẩm định phê duyệt dự án thực hiện theo Quy định tại điểm đ, khoản 9, Điều 7, Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 04/01/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên, dự án này thuộc nhóm dự án ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước thuộc phạm vi điều chỉnh

của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính Phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Qua đối chiếu hồ sơ, nhận thấy thiếu sót một số nội dung sau:

+ Không lập hồ sơ khảo sát (bao gồm nhiệm vụ khảo sát, báo cáo kết quả khảo sát, việc nghiệm thu kết quả khảo sát) theo quy định tại Điều 13, 14, 15 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019.

Khối lượng dự toán dây điện Trần Phú được phê duyệt là 12.917m chưa có hồ sơ tính toán chi tiết. Qua kiểm tra, rà soát lại, khối lượng dây điện thực tế lắp đặt là 9.240 m, chênh lệch 3.677m. Do vậy, thu hồi lại số tiền 17.650.000 đồng vào Ngân sách Nhà nước.

+ Không lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở của dự án và các yêu cầu khác theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019.

+ Không trình Sở Thông tin và truyền thông thẩm định thiết kế chi tiết của dự án trước khi trình phê duyệt dự án.

+ Một số văn bản trình, thẩm định còn sai sót trong quá trình soạn thảo (căn cứ một số Quyết định của công trình khác tại báo cáo số 100/BC-TCKH ngày 04/3/2021). Để phục vụ công tác trình Sở Tài chính tỉnh đề nghị thẩm định giá hàng hóa, Chủ đầu tư đã thu thập 03 báo giá từ các nhà cung cấp nhưng Công văn số 06/PVHTT ngày 19/01/2021 gửi Sở Tài chính lại không lấy mức giá thấp nhất qua khảo sát để tham khảo và trình (cụ thể là đối với Bộ truyền thanh mạng 3G/4G thông minh).

2. Việc thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án

Chủ đầu tư đã tiến hành lập, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ mời thầu theo quy định của pháp luật về Đấu thầu. Thông báo mời thầu được đăng tải công khai trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia, thời gian trong quá trình lựa chọn nhà thầu được chấp hành theo đúng quy định, cụ thể như sau:

- Dự án được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 08/3/2021.

- Hồ sơ mời thầu dự án được thẩm định tại Báo cáo số 151/BC-TCKH ngày 25/3/2021 của phòng Tài chính-Kế hoạch, được phê duyệt tại Quyết định số 05/QĐ-PVHTT của phòng Văn hóa và Thông tin huyện ngày 26/3/2021.

- Đăng tải Thông báo mời thầu số 20210403740 - 00 ngày 02/4/2021

- Hủy thông báo mời thầu số 20210403740 - 00 ngày 02/4/2021 tại Quyết định số 06/QĐ-PVHTT ngày 02/4/2021.

- Đăng tải thông báo mời thầu số 20210405846 - 00 ngày 02/4/2021.

2.1. Về Hồ sơ mời thầu

Qua xem xét, Hồ sơ mời thầu gói thầu số 01, đã được xây dựng theo quy định tại Thông tư số 05/2015/TT-BKHĐT ngày 16/6/2015, tuy nhiên qua xem xét nội dung hồ sơ mời thầu cho thấy:

- Tại trang số 33, mục CDNT 17.2. HSMT có yêu cầu “Nhà thầu phải có giấy phép bán hàng của nhà sản xuất (bản gốc hoặc bản sao công chứng...”. Tại Trang số 42, HSMT mục cán bộ quản lý kỹ thuật của gói thầu có yêu cầu trình độ chuyên môn tối thiểu “Đại học chính quy trở lên thuộc các chuyên ngành công nghệ thông tin; Điện-Điện tử, viễn thông; Tin học ứng dụng”. Nội dung này chưa phù hợp với quy định khoản 1, Điều 6, Thông tư số 05/2015/TT-BKHĐT ngày 16/6/2015; khoản 2, Điều 12, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Trang số 45, HSMT có yêu cầu bảo hành bảo trì: “Thời gian bảo hành không thấp hơn 36 tháng, bảo trì tối thiểu 2 lần trong suốt thời gian bảo hành” chưa phù hợp về yêu cầu bảo hành tối thiểu quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 38 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

2.2. Đánh giá hồ sơ dự thầu

Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu: Công ty TNHH Thiết bị điện Thái Dương Năng Việt Nam, còn tồn tại như: Trong việc đánh giá nhân sự chủ chốt: Nhà thầu chưa cung cấp được xác nhận của chủ đầu tư đối với các nhân sự tham gia gói thầu theo quy định tại mục 2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt (trang số 42 HSMT).

Như vậy, Tổ chuyên gia đấu thầu, Chủ đầu tư chưa tiến hành làm rõ các nội dung nêu trên để làm căn cứ đánh giá HSMT của nhà thầu. Qua quá trình làm việc, yêu cầu cung cấp tài liệu chứng minh, Chủ đầu tư đã cung cấp được văn bản xác nhận nhân sự tham gia các gói thầu tương tự do các Chủ đầu tư ban hành của Nhà thầu-Công ty TNHH Thiết bị điện Thái Dương Năng Việt Nam (đáp ứng yêu cầu của HSMT).

3. Công tác triển khai thi công

Qua kiểm tra tại thực tế các điểm loa, nhận thấy một số tồn tại sau:

- Công tác bàn giao tài sản còn hạn chế, tại một số xã, UBND xã và Chủ đầu tư chưa tiến hành bàn giao tài sản cho người trực tiếp sử dụng (cấp thôn) cụ thể tại một số cụm loa xã Vân Trung, Tụ Lạn, Hồng Thái.

- Công tác khảo sát, xây dựng vị trí lắp đặt chưa phù hợp thực tiễn cụ thể tại TDP My Điền, Hoàng Mai, thị trấn Nénh; xã Quang Châu, một số điểm loa do chưa khảo sát kỹ vị trí lắp đặt dẫn đến tình trạng một số cụm loa phải ngừng sử dụng do cường độ âm thanh lớn đặt gần nhà ở của một số hộ gia đình. Cá biệt, một số cụm loa, người dân cắt dây do âm lượng loa phát ảnh hưởng đến cuộc sống (tại xã Vân Trung).

Về nội dung này, Chủ đầu tư đã phối hợp đơn vị thi công dịch chuyển một số cụm loa (tại thị trấn Nénh) và đang tiến hành rà soát dịch chuyển các vị trí còn lại đảm bảo phát huy công năng, tránh lãng phí nguồn vốn đầu tư.

- Nhà thầu chưa tiến hành đào tạo, chuyển giao công nghệ cho người sử dụng theo đúng yêu cầu mời thầu cụ thể tại UBND xã Vân Trung (Vân Cốc 1, Vân Cốc 2).

- Chế độ bảo hành, bảo trì chưa đáp ứng tiến độ về thời gian như trong HSMT đã cam kết cụ thể: Máy tính thôn Vân Cốc 3 hỏng màn hình; thôn Ngụộn, xã Tụ Lạn

hồng nguồn, sạc pin cho Micro thôn Râm bị hỏng; Hồng 8 cụm loa tại xã Hồng Thái; Hồng máy tính tại xã Thượng Lan, hồng 4 cụm (08 loa) tại xã Thượng Lan.

4. Giám sát, nghiệm thu, thanh quyết toán

Chủ đầu tư tự tổ chức giám sát tổ chức thực hiện dự án, tuy nhiên không thực hiện các nội dung liên quan đến công tác giám sát công tác triển khai theo quy định tại Điều 6, Thông tư số 24/2020/TT-BTTTT ngày 09/9/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về công tác triển khai, giám sát công tác triển khai và nghiệm thu dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, như: Không lập nhật ký giám sát, kiểm tra các điều kiện để triển khai, sự phù hợp về năng lực của nhà thầu triển khai so với hợp đồng....

- Không tiến hành báo cáo hoàn thành dự án cùng danh mục hồ sơ hoàn thành về Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, kiểm tra theo quy định tại khoản 3, Điều 35, nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

- Hồ sơ Quyết toán thiếu văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 7, Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Trong thời kỳ chuẩn bị đầu tư, đấu thầu lựa chọn nhà thầu, trên địa bàn huyện Việt Yên, tình hình dịch Covid-19 diễn biến đặc biệt phức tạp; năm 2021 là tâm dịch của tỉnh, liên tục xảy ra các ổ dịch tại nhiều xã và đặc biệt khi dịch bệnh lây lan vào Khu Công nghiệp. Việc đầu tư hệ thống truyền thanh IP thông minh cần được tiến hành, hoàn thành sớm để chủ động trong công tác tuyên truyền, ứng phó với các tình huống diễn biến phức tạp của đại dịch.

- Tài sản hình thành qua quá trình đầu tư đã phát huy tốt giá trị sử dụng, góp phần tăng cường thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện.

- Đơn vị thi công đã tích cực phối hợp với Chủ đầu tư, địa phương trong quá trình khắc phục các bất cập (như dịch chuyển các vị trí chưa phù hợp không phát sinh chi phí...); triển khai đúng thời hạn về khắc phục sự cố, đào tạo hướng dẫn, chuyển giao công nghệ.

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Đối với Phòng Văn hóa và Thông tin

- Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư còn chậm. Chưa kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy mô đầu tư được phê duyệt tại Chủ trương đầu tư trước khi phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật.

- Không lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở của dự án, trình Sở Thông tin và truyền thông thẩm định thiết kế của dự án trước khi trình phê duyệt;

không tiến hành báo cáo hoàn thành dự án cùng danh mục hồ sơ hoàn thành về Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, kiểm tra theo quy định và các yêu cầu khác. Vi phạm quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019.

- Chậm cung cấp thông tin công khai về kết quả lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia vi phạm quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả.

- Quá trình tổ chức tổ chức giám sát không thực hiện các nội dung liên quan đến công tác giám sát công tác triển khai; không lập nhật ký giám sát, kiểm tra các điều kiện để triển khai, sự phù hợp về năng lực của nhà thầu triển khai so với hợp đồng... Vi phạm quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BTTTT.

- Không tiến hành các thủ tục kiểm tra, chấp thuận kết quả nghiệm thu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 7, Thông tư số 10/2020/TT-BTC.

- Công tác quản lý tài sản sau đầu tư còn hạn chế, chưa thường xuyên kiểm tra; phối hợp với các cơ quan quản lý, sử dụng tài sản để kịp thời khắc phục các tồn tại trong quá trình khảo sát vị trí, bảo hành bảo trì sản phẩm.

2.2. Đối với đơn vị tư vấn lựa chọn nhà thầu: Không đánh giá kỹ về năng lực kinh nghiệm của nhà thầu tham gia dự thầu, không yêu cầu nhà thầu làm rõ, bổ sung tài liệu chứng minh về năng lực kinh nghiệm là vi phạm Điều 39, Luật Đấu thầu năm 2013; Điều 16 và Điều 18, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

3. Nguyên nhân và trách nhiệm

3.1. Nguyên nhân

- Dự án: Mua sắm trang thiết bị hệ thống truyền thanh IP thông minh cho các đài cơ sở trên địa bàn huyện Việt Yên là dự án đầu tiên trên địa bàn huyện thực hiện đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin, do vậy quá trình thực hiện có khâu còn lúng túng.

- Thời kỳ triển khai dự án trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh do vậy nhiệm vụ phòng, chống dịch; việc giãn cách xã hội có ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện dự án.

- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu phòng Văn hóa và Thông tin và một số công chức được giao thực hiện nhiệm vụ do hoạt động kiêm nhiệm, nên còn có nhiều hạn chế trong lĩnh vực đấu thầu và mua sắm hàng hoá, giám sát thực hiện dự án.

3.2. Trách nhiệm

Những tồn tại, hạn chế nêu trên thuộc về những cá nhân, đơn vị như sau:

- Trưởng phòng, phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin được giao phụ trách lĩnh vực do có những hạn chế, thiếu sót đã được nêu tại các gạch đầu dòng số 1, 2, 3, 5, 6 mục số 2.1 phần III nêu trên.

- Các chuyên viên phòng Văn hóa và Thông tin được giao tham mưu, giám sát thực hiện dự án do có những hạn chế, thiếu sót đã được nêu tại gạch đầu dòng số 4 mục số 2.1 phần III nêu trên.

- Đơn vị tư vấn là: Công ty TNHH Công nghệ Ngân Phát có hạn chế, thiếu sót được nêu tại Điểm 2.2, mục 2, phần III của Kết luận này.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ kết quả thanh tra nêu trên, các tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện dự án: Mua sắm trang thiết bị hệ thống truyền thanh IP thông minh cho các đài cơ sở trên địa bàn huyện Việt Yên, được xử lý như sau:

1. Xử lý về kinh tế

Yêu cầu Trưởng phòng/lãnh đạo phụ trách phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm thu hồi số tiền 17.650.000 đồng của đơn vị thi công Dự án, nộp ngân sách huyện *qua tài khoản tạm giữ số 3949.3.101.4826 của Thanh tra huyện tại Kho bạc Nhà nước huyện.*

2. Xử lý về hành chính

Đối với các tồn tại, hạn chế đã nêu, yêu cầu Phòng Văn hóa và Thông tin huyện xây dựng kế hoạch khắc phục khuyết điểm, hạn chế trong việc tổ chức thực hiện dự án như đã nêu.

2.1. Xử lý trách nhiệm

Yêu cầu Trưởng phòng, phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin được giao phụ trách nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện do đã để xảy ra hạn chế, thiếu sót nêu tại gạch đầu dòng số 1, 2, 3, 5, 6 điểm 2.1, mục 3, phần III của Kết luận này. Các cán bộ tham gia giám sát dự án nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm do đã để xảy ra hạn chế, thiếu sót nêu tại gạch đầu dòng số 4 điểm 2.1, mục 3, phần III của Kết luận này. **Thời hạn xong trong tháng 10/2023.**

2.2. Xử lý vi phạm hành chính

Căn cứ Điều 5, Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, các hành vi vi phạm không bị xử phạt hành chính do đã hết thời hiệu, do vậy Đoàn Thanh tra không xem xét xử lý.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu Trưởng phòng/lãnh đạo được giao phụ trách phòng Văn hóa và Thông tin trong thời gian tới thực hiện những nội dung như sau:

- Tiến hành công khai Kết luận Thanh tra tại cuộc họp giao ban, đồng thời niêm yết công khai theo quy định tại Trụ sở làm việc của đơn vị theo quy định. Báo

cáo Chủ tịch UBND huyện (qua Thanh tra huyện) kết quả việc thực hiện các các nội dung tại phần IV của Kết luận thanh tra, **thời gian trước ngày 30/10/2023.**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện kết luận thanh tra (*xác định cụ thể lộ trình, thời gian, cách thức thực hiện; phân công rõ trách nhiệm*), **thời gian xong trước ngày 30/10/2023.**

- Khẩn trương tiến hành rà soát các tài sản qua đầu tư, đối với các sản phẩm không hoạt động do lỗi của nhà cung cấp, khẩn trương yêu cầu đơn vị cung cấp bảo hành sản phẩm theo đúng quy định đã ký kết tại hợp đồng. Đồng thời, xây dựng kế hoạch khắc phục, dịch chuyển các điểm loa không thể vận hành do vị trí lắp đặt không phù hợp, không được sự đồng thuận của nhân dân, thời gian xong **trước 30/10/2023.**

- Quá trình thực hiện đầu tư các dự án tương tự cho các năm tiếp theo phải bám sát các quy định tại Luật Đấu thầu năm 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019; Thông tư số 24/2020/TT-BTTTT ngày 10/7/2020.

2. Giao Thanh tra huyện: Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện Kết luận, báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra Chủ tịch UBND Việt Yên về việc thanh tra Mua sắm trang thiết bị hệ thống truyền thanh IP thông minh cho các đài cơ sở trên địa bàn huyện Việt Yên. Yêu cầu phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính TU; Ban pháp chế HĐND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Bí thư Huyện ủy;
- UBKT huyện ủy;
- Chủ tịch; các PCT UBND huyện;
- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện (t/h);
- Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện;
- Cổng thông tin điện tử UBND huyện (đăng tải thông tin);
- LĐVP; CVTH;
- Lưu: VT./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đại Lượng